

TECHCOMBANK – KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM QUÝ 1 NĂM 2023
Kết quả kinh doanh tiếp tục tích cực dù bối cảnh thị trường nhiều thách thức

KẾT QUẢ NỔI BẬT

- Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 5,6 nghìn tỷ đồng - tăng 18,5% Q/Q
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 9,3 nghìn tỷ đồng - giảm 0.5% Q/Q
- Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) ở mức 32,0%
- Tỷ lệ an toàn (CAR) theo Basel II tiếp tục duy trì vị thế đầu ngành ở mức 15,0%
- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) đạt 2,9%.

Ngày 25 tháng 04 năm 2023, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank” hoặc “Ngân hàng”) công bố kết quả kinh doanh quý 1 năm 2023.

“Techcombank khép lại quý 1 nhiều biến động với Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 5,6 nghìn tỷ đồng trong bối cảnh dành ưu tiên cho hỗ trợ khách hàng, giúp họ đảm bảo cân đối dòng tiền trong hoạt động kinh doanh sản xuất, cùng với chi phí vốn tăng cao. Tuy nhiên, thu nhập từ dịch vụ vẫn tăng trưởng mạnh mẽ, với đóng góp tích cực từ mảng thu tín dụng (LC), dịch vụ thẻ, tiền mặt và thanh toán. Techcombank ghi nhận tăng trưởng tín dụng và tiền gửi lần lượt ở mức 9,3% và 8,1% Q/Q, cùng với tỷ lệ nợ xấu (NPL) và tỷ lệ an toàn vốn (CAR) lành mạnh. Mặc dù trong ngắn hạn tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục đối diện nhiều thách thức nhưng Techcombank vẫn đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu kinh doanh theo kế hoạch đề ra và có thể tăng trưởng mạnh mẽ hơn khi nền kinh tế nói chung và một số thị trường cụ thể như bất động sản, trái phiếu v.v. phục hồi mạnh mẽ.

- **Jens Lottner, Tổng Giám đốc Techcombank**

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- Thu nhập lãi thuần (NII) đạt 6,5 nghìn tỷ đồng, giảm 19,5% so với cùng kỳ năm ngoái, khi biên lãi thuần (NIM, tính trong 12 tháng gần nhất) giảm xuống mức 4,6%. Trong bối cảnh lãi suất toàn cầu tăng và thanh khoản hệ thống bớt dồi dào tại Việt Nam từ nửa cuối năm 2022 khiến lãi suất tiền gửi có kỳ hạn tăng cao, số dư và tỷ lệ CASA toàn thị trường tiếp tục suy giảm. Cuối quý 1 năm 2023, Techcombank ghi nhận CASA ở mức 32,0%. Đối với hoạt động cho vay, Ngân hàng đã linh hoạt điều chỉnh lãi suất để cân đối số tiền lãi khách hàng phải trả với khả năng tài chính để họ có thể tiếp tục thực hiện tốt các nghĩa vụ nợ trong thời kỳ thanh khoản và dòng tiền có thể gặp khó khăn. Với chính sách này thu nhập từ lãi và biên lãi thuần trong ngắn hạn của Ngân hàng có thể bị ảnh hưởng. Khi lãi suất điều hành tiếp tục giảm rõ rệt hơn và thanh khoản thị trường được cải thiện, biên lợi nhuận kinh doanh và các điều kiện cho vay cũng sẽ nới lỏng dần vào nửa cuối năm. Khi đó, Ngân hàng có thể bù đắp các khoản sụt giảm thu nhập này.
- Thu nhập từ hoạt động dịch vụ¹ tăng 14,2% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 2,2 nghìn tỷ, dẫn dắt bởi:
 - ✓ Thu phí từ dịch vụ thẻ đạt 455 tỷ đồng (tăng 303,3% so với cùng kỳ - N/N): nhờ việc Ngân hàng đã kiểm soát chặt chẽ hơn chi phí hoàn tiền mặt (cash-back) và các hành vi gian lận của khách hàng. Số lượng giao dịch tiếp tục đà tăng trưởng (+23,3% so với cùng kỳ) trong khi nhu cầu 'mua trước, trả sau' cũng tăng lên rõ rệt, +154% so với cùng kỳ.
 - ✓ Thu từ thư tín dụng (LC) đạt 932 tỷ đồng (tăng 318,5% N/N): Ngân hàng tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực từ các sản phẩm được số hóa và cá nhân hóa, bao gồm các giải pháp tân tiến cho các doanh nghiệp thương mại và ứng dụng ngân hàng mới cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME).
 - ✓ Thu phí dịch vụ ngoại hối (FX) đạt 246 tỷ đồng, tăng 46,9% N/N, đặc biệt ở khối lượng giao dịch phái sinh (tăng 104% so với cùng kỳ năm trước) trong bối cảnh tỷ giá biến động làm tăng nhu cầu phòng hộ của khách hàng.
 - ✓ Thu phí từ dịch vụ bảo hiểm đạt 194 tỷ đồng (giảm 11,2% N/N): Không nằm ngoài xu hướng thị trường chung, Techcombank ghi nhận doanh thu bảo hiểm sụt giảm do ảnh hưởng từ sự thay đổi khẩu vị rủi ro của khách hàng.
- Phí dịch vụ ngân hàng đầu tư đạt 284 tỷ đồng, giảm 73% so với cùng kỳ năm trước, phản ánh sự ảm đạm trên thị trường trái phiếu trong quý. Tháng 3 năm 2023 ghi nhận tăng

trường khối lượng trái phiếu phát hành, giúp nâng tổng khối lượng toàn quý lên 29 nghìn tỷ đồng, so với chỉ chưa tới 4 nghìn tỷ đồng trong quý 4 năm 2022. Đây là một tín hiệu khích lệ về khả năng hồi phục của thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong các quý tới.

- Ngân hàng ghi nhận 483 tỷ đồng thu nhập từ các hoạt động khác bao gồm hoạt động ngoại hối cho các khoản vay ngoại tệ của Ngân hàng và lãi từ bán văn phòng Bà Triệu khi Ngân hàng chuyển trụ sở mới sang số 6 Quang Trung đầu năm nay.
- Thu từ nợ đã xử lý bằng nguồn dự phòng rủi ro (DPRR) đạt 119 tỷ đồng.
- Chi phí hoạt động tăng nhẹ 4,6% so với cùng kỳ, lên mức 3,1 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ CIR giảm về mức 33,8% sau khi tăng cao tại quý 4 năm 2022. Ngân hàng tiếp tục đầu tư vào số hóa và công nghệ điện toán đám mây, dẫn tới chi phí khấu hao tài sản cố định tăng 47% so với cùng kỳ, và chi phí công nghệ thông tin tăng 170%. Những khoản đầu tư này đã giúp Ngân hàng tiếp tục nâng cao năng suất lao động của nhân viên.
- Chi phí dự phòng tăng 145% so với cùng kỳ năm trước do trích lập dự phòng cho các khoản vay khi danh mục tín dụng của Ngân hàng được mở rộng. Ngoài ra cùng kỳ năm ngoái chi phí tín dụng ở mức thấp nhờ ghi nhận hoàn nhập dự phòng cho một số các khoản vay cơ cấu theo chương trình hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi Covid-19.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tổng tài sản đạt 723,5 nghìn tỷ đồng tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, tăng 3,5% so với quý trước và tăng 17,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

- Dư nợ cho vay khách hàng cá nhân bao gồm cho vay ký quỹ của CTCK Kỹ thương tăng 28,9% so với cuối quý 1 năm 2022, dù giảm nhẹ 1,9% so với quý trước, do thị trường bất động sản kém khả quan và lãi suất cao ảnh hưởng tới các quyết định tín dụng, đặc biệt cho các khoản vay lớn như vay mua nhà. Dư nợ cho vay khách hàng doanh nghiệp (bao gồm cho vay và trái phiếu doanh nghiệp - *TPDN*) tăng 4,0% so với một năm trước, tương đương mức tăng 19,6% so với quý trước, thể hiện nhu cầu tín dụng của nhóm khách hàng doanh nghiệp duy trì mạnh mẽ, đặc biệt đón đầu sự phục hồi của thị trường bất động sản nói riêng và nền kinh tế nói chung.
- Tiền gửi của khách hàng đạt 387,3 nghìn tỷ đồng, tăng 8,1% so với quý trước (tăng 17,8% so với một năm trước). Trong đó, số dư tiền gửi có kỳ hạn đạt 263,2 nghìn tỷ đồng, tăng 16,5% so với quý trước, và 61,3% so với cùng kỳ. Số dư tiền gửi không kỳ hạn (*CASA*) đạt 124,1 nghìn tỷ (giảm 6,3% so với quý trước và giảm 25,1% so với cùng kỳ).

- Trên báo cáo riêng lẻ, tín dụng Ngân hàng tăng trưởng 9,3% trong quý 1 năm 2023, đạt 486,0 nghìn tỷ đồng.

THANH KHOẢN VÀ VỐN

- Vị thế vốn của Ngân hàng được quản trị chặt chẽ. Tại thời điểm 31 tháng 3 năm 2023, tỷ lệ cho vay trên tiền gửi (LDR) ở mức 81,0% với tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung-dài hạn ở mức 33,5%, đều thấp hơn so với giới hạn quy định.
- Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Basel II ở mức 15,0% vào cuối quý 1 năm 2023, tiếp tục duy trì vị thế đầu ngành và cao hơn gần gấp đôi so với yêu cầu tối thiểu 8,0% của trụ cột I, Basel II.

CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN

- Tỷ lệ nợ xấu (NPL) tăng nhẹ lên mức 0,85%, với tỷ lệ bao phủ nợ xấu lành mạnh ở mức 133,8%.
- Tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, tỷ lệ nợ cần chú ý (B2) giữ ổn định tại mức 1,9%. Tuy nhiên, tỷ lệ này bao gồm ảnh hưởng đáng kể do phân loại nhóm nợ của khách hàng ở các ngân hàng khác được phản ánh trên CIC. Tỷ lệ B2 của riêng Ngân hàng, trước ảnh hưởng của CIC, giảm mạnh xuống mức 1,3%.

KHÁCH HÀNG VÀ CÁC ĐẦU ẮN KINH DOANH KHÁC TRONG KỲ

Tập khách hàng mới và giao dịch qua kênh điện tử

Trong quý 1 năm 2023, Techcombank đã thu hút thêm ~424.000 khách hàng mới, nâng tổng số khách hàng lên 11,2 triệu. Trong đó, 68% khách hàng mới của Techcombank đến từ những nền tảng số. Khối lượng giao dịch qua kênh điện tử của khách hàng cá nhân trong quý lần lượt đạt 238,4 triệu giao dịch (tăng 22,5% so với cùng kỳ năm ngoái); giá trị giao dịch đạt 2,1 triệu tỷ đồng (giảm 21,3% so với cùng kỳ năm ngoái).

Nâng cao trải nghiệm số cho khách hàng của khối Khách hàng Doanh nghiệp (BB)

Trong quý 1 năm 2023, Techcombank đã đơn giản hóa quy trình thu hút và mở tài khoản cho các khách hàng doanh nghiệp, nhờ giảm thiểu các yêu cầu về hồ sơ, giúp việc mở tài khoản mới trở nên đơn giản, thuận tiện và thậm chí không cần tới sự hỗ trợ của các chuyên viên tư vấn. Tính tới tháng 4 năm 2023, tỷ lệ chuyển đổi khách hàng đối với các khách hàng

doanh nghiệp tự thực hiện mở tài khoản online toàn diện đã tăng 7 lần so với thời điểm tháng 1 năm 2023, trong khi tỷ lệ chuyển đổi khách hàng của khối BB nói chung trên các kênh tăng gấp đôi trong quý 1 năm 2023.

Một số dịch vụ mới ra mắt cho các khách hàng doanh nghiệp (BB) bao gồm:

- Tính năng Switch Context mới, cho phép những khách hàng cá nhân sở hữu nhiều doanh nghiệp nhỏ có thể linh hoạt thao tác qua – lại giữa các tài khoản công ty khác nhau trên ứng dụng Techcombank Business. Từ đó, khách hàng có thể dễ dàng quản lý tài chính của nhiều công ty khác nhau ngay trên chính chiếc điện thoại của họ.
- Gói dịch vụ tài khoản cho nhà bán lẻ (merchants), với những giải pháp như: thanh toán QR, bảng theo dõi (dashboard) cá nhân hóa, và thông báo tức thời nhằm mang tới những trải nghiệm thanh toán và thu hộ mới mẻ.
- Một sản phẩm tín dụng mới đã được thử nghiệm, cho phép hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp vi mô đăng ký thấu chi thông qua ứng dụng Techcombank Business, qua đó giúp tiếp cận tín dụng trở nên thuận tiện và dễ dàng hơn bao giờ hết.

Techcombank đã triển khai chương trình giới thiệu khách hàng mới, trong đó khách hàng cá nhân sẽ nhận được những phần thưởng hấp dẫn khi giới thiệu khách hàng doanh nghiệp tới Ngân hàng.

Đêm nhạc “Dấu ấn vàng son” chạm tới 600.000 người

Vào tháng 3, Techcombank đã tổ chức “Dấu ấn vàng son”, sự kiện âm nhạc đầy ấn tượng giúp Ngân hàng kết nối với gần 600.000 khách hàng hiện hữu và tiềm năng trong phân khúc thu nhập cao (affluent). Đây là sự kiện tiếp nối thành công của chiến dịch “Mèo đại cát” dành cho khách hàng đại chúng vào năm 2022. Thông qua “Dấu ấn vàng son”, Techcombank khuyến khích các khách hàng tiềm năng trải nghiệm chất lượng dịch vụ đẳng cấp với hành trình kỹ thuật số đầy thú vị dành cho phân khúc khách hàng cao cấp. Sự kiện đã nhận được phản hồi rất tích cực từ khán giả và khách hàng.

Chuỗi cửa hàng WINLife và thỏa thuận hợp tác cùng Masan ghi nhận kết quả ấn tượng

Tính tới cuối tháng 3 năm 2023, Techcombank đã đưa dịch vụ ngân hàng vào hệ sinh thái WINLife tại 250 cửa hàng của Masan trên toàn quốc. Hơn 75% khách hàng mới gia nhập qua WINLife thường xuyên giao dịch tích cực trên tài khoản của Techcombank (active customers). Với giải pháp thanh toán “một chạm”, chuỗi cửa hàng WINLife đang thúc đẩy sự chuyển dịch trong thói quen thanh toán của người tiêu dùng, từ sử dụng tiền mặt sang thanh toán an toàn và thuận tiện qua nền tảng số.

Techcombank hợp tác cùng Chubb mang đến dịch vụ bảo hiểm đột phá

Trong tháng 3 năm 2023, Techcombank và Chubb, công ty hàng đầu thế giới về bảo hiểm tài sản và trách nhiệm, đã công bố mối quan hệ hợp tác 5 năm để cùng tạo ra các giải pháp bảo hiểm mang tính đột phá cho khách hàng. Quan hệ đối tác giữa Chubb và Techcombank là một trong những hợp tác đầu tiên giữa Bảo hiểm phi nhân thọ với nền tảng Ngân hàng số hàng đầu tại Việt Nam. TechCare Me là sản phẩm đầu tiên được ra mắt từ quan hệ hợp tác mới này. TechCare Me hướng tới những khách hàng thuộc phân khúc Inspire của Techcombank - những người trẻ tuổi và am hiểu về công nghệ số. Toàn bộ giao dịch của khách hàng từ lúc mua bảo hiểm đến lúc giải quyết quyền lợi bảo hiểm đều được số hóa hoàn toàn. Đây cũng là lần đầu trên thị trường Việt Nam xuất hiện mô hình bảo hiểm trên một ứng dụng ngân hàng qua điện thoại.

Hợp tác cùng BCG nhằm đẩy mạnh hoạt động bảo hiểm (bancassurance)

Trong quý 1 năm 2023, Techcombank đã ký thỏa thuận hợp tác với BCG nhằm đẩy mạnh chiến lược bancassurance và nâng cao năng lực đội ngũ chuyên viên tư vấn, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao với các sản phẩm bảo vệ trong những năm gần đây. Techcombank sẽ phối hợp cùng BCG cải tiến mô hình kinh doanh mảng bancassurance, bao gồm mở rộng và củng cố năng lực bán hàng của đội ngũ tư vấn tại chi nhánh, thiết lập bộ phận đầu mối phụ trách tư vấn qua điện thoại và đẩy mạnh phân phối qua kênh số.

GIẢI THƯỞNG VÀ CÁC GHI NHẬN KHÁC

Techcombank vinh dự nhận 4 giải thưởng quốc tế danh giá tại hội nghị “Dịch vụ tài chính bán lẻ xuất sắc toàn cầu 2023”, tổ chức bởi Tạp chí quốc tế The Asian Banker và Vietnam Country Awards 2023. Techcombank được trao giải “Ngân hàng bán lẻ xuất sắc nhất”, “Ngân hàng bán lẻ tư nhân xuất sắc nhất” tại Việt Nam; “Ngân hàng chuyển đổi lên cloud xuất sắc nhất”; “Mô hình Ngân hàng số tốt nhất” Châu Á- Thái Bình Dương và Việt Nam. Những giải thưởng này đã khẳng định vị thế dẫn đầu của Techcombank trong mảng ngân hàng bán lẻ, cung cấp các giải pháp sáng tạo được “may đo” riêng cho từng cho khách hàng dưới sự hỗ trợ của công nghệ và chuyển đổi đám mây (cloud transformation).

Những nỗ lực chuyển đổi số và chuyển đổi đám mây (cloud transformation) của Ngân hàng đã giúp Techcombank nhận được giải thưởng “Ngân hàng số của năm” trong khuôn khổ lễ trao giải The Asset Triple A Digital Awards năm 2023.

Ngoài ra, ứng dụng Techcombank Mobile được vinh danh ở hạng mục “Ứng dụng ngân hàng di động mới sáng tạo nhất năm 2022” do Tạp chí Global Business Outlook trao tặng.

Techcombank cũng nhận được rất nhiều giải thưởng về quản trị tài năng và nguồn nhân lực, theo khảo sát thường niên của CareerBuilder Việt Nam. Nối tiếp thành công từ các năm trước, Techcombank tiếp tục dẫn đầu danh sách “100 Nhà tuyển dụng được yêu thích nhất 2022” Ngành Tài chính - Ngân hàng - Chứng khoán. Ngoài ra, bộ sưu tập giải thưởng từ CareerBuilder của Techcombank năm nay được bổ sung thêm 2 giải thưởng nữa, bao gồm “Top 2 Nhà tuyển dụng được nhân viên nội bộ bình chọn nhiều nhất” và Top 4 Nhà tuyển dụng có Trải nghiệm ứng tuyển ấn tượng nhất.

Tìm hiểu thêm về KQKD của chúng tôi:

Techcombank sẽ tổ chức chuỗi sự kiện *Công bố Kết quả kinh doanh quý 1 năm 2023*, bao gồm sự kiện *Gặp gỡ nhà đầu tư tổ chức và chuyên gia phân tích* vào 14:45 ngày 26/4/2023 và sự kiện *Gặp gỡ nhà đầu tư cá nhân* vào 14:45 ngày 27/4/2023. Thông tin tham gia 2 sự kiện cụ thể như sau:

- Sự kiện *Gặp gỡ nhà đầu tư tổ chức và chuyên gia phân tích* ngày 26/4/2023
 - Tiếng Anh: <https://youtube.com/live/YGBt-5pOLYw?feature=share>
 - Tiếng Việt: <https://youtube.com/live/yFa3yt79qKE?feature=share>
- Sự kiện *Gặp gỡ nhà đầu tư cá nhân* (chỉ có Tiếng Việt) diễn ra vào 14:45 ngày 27/4/2023
 - You tube: <https://youtube.com/live/B3weMKOoLOs?feature=share>
 - Facebook: <https://fb.me/e/3uceu8J2c>

Video và bài trình bày sẽ được đăng tải tại [Công bố kết quả kinh doanh](#).

<u>Thông tin báo chí, vui lòng liên hệ:</u> Nguyễn Thị Bích Thủy Email: thuyntb5@techcombank.com.vn	<u>Thông tin NĐT, vui lòng liên hệ:</u> Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư Email: ir@techcombank.com.vn
---	---

Về Techcombank

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank), với tầm nhìn “Chuyển đổi ngành tài chính, nâng tầm giá trị sống” là một trong những ngân hàng cổ phần lớn nhất Việt Nam, và là một trong những ngân hàng hàng đầu khu vực châu Á. Theo đuổi chiến lược lấy khách hàng là trọng tâm, Techcombank hiện đang cung cấp các giải pháp tài chính và dịch vụ ngân hàng đa dạng cho hơn 11,2 triệu khách hàng, bao gồm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp thông qua mạng lưới điểm giao dịch trải dài khắp Việt Nam cũng như dịch vụ ngân hàng số dẫn đầu thị trường. Phương pháp tiếp cận hệ sinh thái, hợp tác đối tác của Ngân hàng trong nhiều lĩnh vực kinh tế chủ chốt giúp tạo nên sự khác biệt cho Techcombank tại một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới.

Techcombank hiện được Moody’s đánh giá mức tín dụng cơ bản (BCA) là ba3 và được S&P xếp hạng BB. Ngân hàng được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE) với mã chứng khoán TCB.

<u>Từ viết tắt:</u>	
<i>APE</i> – Doanh thu khai thác mới	<i>NIM</i> – Biên lãi thuần (tính trong 12 tháng gần nhất)
<i>LC</i> – Thư tín dụng	<i>NPL</i> – Nợ xấu
<i>CAR</i> – Tỷ lệ an toàn vốn	<i>LNTT</i> – Lợi nhuận trước thuế
<i>CASA</i> – Tiền gửi không kỳ hạn	<i>Q1, Q2, Q3, Q4</i> – Quý 1,2,3,4
<i>CIR</i> – Tỷ lệ chi phí trên thu nhập	<i>ROA</i> – Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản
<i>IB</i> – Ngân hàng đầu tư	<i>SME</i> – Doanh nghiệp vừa và nhỏ
<i>LDR</i> – Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi	<i>TCBS</i> – Công ty chứng khoán kỹ thương
<i>NII</i> – Thu nhập lãi thuần	<i>TOI</i> – Tổng thu nhập hoạt động
<i>NFI</i> – Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	<i>VND</i> – Đồng
	<i>N/N</i> – Năm trên năm
	<i>Q/Q</i> – Quý trên quý

Bảng cân đối (Tỷ đồng)	1Q22	2Q22	3Q22	4Q22	1Q23	Q/Q	N/N
Tổng tài sản	615.270	623.739	671.354	699.033	723.518	3,5%	17,6%
Tiền gửi khách hàng	328.914	321.634	318.919	358.404	387.298	8,1%	17,8%
Tăng trưởng tín dụng ² (So với đầu năm)	7,9%	8,5%	11,1%	14,5%	9,3%	-519 bps	+142 bps
Tỷ lệ CASA	50,4%	47,5%	46,5%	37,0%	32,0%	-493 bps	-1836 bps
Tỷ lệ nợ xấu	0,7%	0,6%	0,7%	0,7%	0,9%	+13 bps	+18bps
Chi phí tín dụng (trong 12 tháng gần nhất)	0,6%	0,4%	0,3%	0,3%	0,4%	-4 bps	-24 bps
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	160,8%	171,6%	165,0%	157,3%	133,8%	-2354 bps	-2704 bps
Vốn và thanh khoản	1Q22	2Q22	3Q22	4Q22	1Q23	Q/Q	N/N
CAR theo Basel II	15,1%	15,8%	15,7%	15,2%	15,0%	-21 bps	-12 bps
Tỷ lệ vốn cấp 1 theo Basel II	14,7%	15,5%	15,6%	15,2%	14,8%	-35 bps	+18 bps
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung-dài hạn ³	32,2%	32,0%	27,4%	28,8%	33,5%	+475 bps	+133 bps
Tỷ lệ cho vay trên tiền gửi theo NHNN ⁴	71,9%	78,8%	78,2%	76,6%	81,0%	+440 bps	+911 bps
Khả năng sinh lời (Tỷ đồng)	1Q22	1Q23	N/N	4Q22	1Q23	Q/Q	
Thu nhập từ lãi	8.111	6.527	-19,5%	6.819	6.527	-4,3%	
Thu nhập ngoài lãi	1.895	2.773	46,3%	2.532	2.773	9,5%	
Tổng thu nhập hoạt động	10.006	9.300	-7,1%	9.351	9.300	-0,5%	
Chi phí hoạt động	(3.003)	(3.142)	4,6%	(3.913)	(3.142)	-19,7%	
Lợi nhuận trước thuế	6.785	5.623	-17,1%	4.746	5.623	18,5%	
Tỷ lệ NFI/TOI ⁵	19,6%	23,7%	+403 bps	29,4%	23,7%	-575 bps	
Tỷ lệ CIR	30,0%	33,8%	+378 bps	41,9%	33,8%	-806 bps	
Tỷ lệ ROA (Tính trong 12 tháng gần nhất)	3,6%	2,9%	-73 bps	3,2%	2,9%	-32 bps	
Tỷ lệ ROE (Tính trong 12 tháng gần nhất)	21,8%	17,8%	-406 bps	19,6%	17,8%	-183 bps	
NIM (Tính trong 12 tháng gần nhất)	5,6%	4,6%	-100 bps	5,1%	4,6%	-48 bps	
Chi phí vốn	2,2%	5,3%	+309 bps	4,1%	5,3%	+116 bps	

Ghi chú:

1. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ bao gồm phí phân phối trái phiếu và kinh doanh ngoại hối
2. Tăng trưởng tín dụng theo quy định của NHNN
3. Số báo cáo riêng lẻ, hạn mức của NHNN là 34%
4. Số báo cáo riêng lẻ, hạn mức của NHNN là 85%
5. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ bao gồm phí từ phân phối trái phiếu và kinh doanh ngoại hối, thu nhập hoạt động không bao gồm nợ đã xử lý từ nguồn DPRR
6. bps: điểm phần trăm

Chỉ số	Công thức
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (NPL)	$\frac{\text{Quỹ dự phòng cho vay khách hàng}}{\text{Nợ xấu}}$
Chỉ số CASA	$\frac{\text{Tiền gửi không kỳ hạn} + \text{Tiền gửi kỳ quỹ}}{\text{Tổng tiền gửi của khách hàng}}$
ROA LTM	$\frac{\text{LNST 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình tổng tài sản 5 quý gần nhất}}$
ROE LTM	$\frac{\text{LNST sau lợi ích cổ đông không kiểm soát 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình tổng nguồn vốn trước lợi ích của cổ đông không kiểm soát 5 quý gần nhất}}$
NIM LTM	$\frac{\text{Thu nhập lãi thuần 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình tài sản sinh lãi 5 quý gần nhất}}$ Trong đó: Tài sản sinh lãi bao gồm: Số dư với NHNN, Số dư tại các tổ chức tín dụng, các khoản cho vay khách hàng, chứng khoán đầu tư.
Chi phí tín dụng	$\frac{\text{Chi phí dự phòng cho vay và trái phiếu doanh nghiệp 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình cho vay và trái phiếu doanh nghiệp đầu kỳ và cuối kỳ}}$
Chi phí tín dụng sau thu hồi nợ	$\frac{\text{Chi phí dự phòng cho vay và trái phiếu doanh nghiệp - thu hồi nợ 4 quý gần nhất}}{\text{Trung bình cho vay và trái phiếu doanh nghiệp đầu kỳ và cuối kỳ}}$

Ghi chú:

1. Thu nhập từ phí bao gồm phí phân phối trái phiếu và kinh doanh ngoại hối
2. Tăng trưởng tín dụng theo quy định của NHNN
3. Số báo cáo riêng lẻ, hạn mức của NHNN là 34%
4. Số báo cáo riêng lẻ, hạn mức của NHNN là 85%
5. Thu nhập từ phí bao gồm phí từ phân phối trái phiếu và kinh doanh ngoại hối, thu nhập hoạt động không bao gồm nợ đã xử lý từ nguồn DPRR
6. bps: điểm phần trăm